

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Lợi

2. Bà Hoàng Thị Thúy

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Trần Thị Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lại Kiên C - Sinh năm 1979

Trú tại: Thôn C, xã H, huyện X, tỉnh Thanh Hoá

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam.

Con ông: Lại Hữu N (đã chết) và bà Bùi Thị V (đã chết)

Vợ là Đỗ Thị N, sinh năm 1984 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2018 đến ngày 03/10/2018 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên toà

2. Lê Văn V - Sinh năm 1976

Trú tại: Thôn G, xã H, huyện X, tỉnh Thanh Hoá

Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Giới tính: Nam.

Con ông: Lê Văn P (đã chết) và bà Đỗ Thị A, sinh năm 1943

Bị cáo có vợ là Trần Thị V - Sinh năm 1979 và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền sự: không

Tiền án: Tại bản án số 31/2017/HSST ngày 08/6/2017 tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng về tội đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2018 đến ngày 06/10/2018 chuyển tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên toà

3. Đỗ Ngọc T - Sinh năm 1992

Trú tại: Thôn C, xã H, huyện X, tỉnh Thanh Hoá

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam.

Con ông: Đỗ Ngọc S (đã chết) và bà Lê Thị T, SN 1963

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2018 đến ngày 03/10/2018 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên toà

4. Đặng Công T - Sinh năm 1976

Trú tại: Thôn H, xã H, huyện X, tỉnh Thanh Hoá

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam.

Con ông: Đặng Công L (đã chết) và bà Trần Thị V, SN 1940

Bị cáo có vợ là Bùi Thị U - sinh năm 1980 Và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2018 đến ngày 03/10/2018 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên toà

5. Nguyễn Huy Q - Sinh năm 1976

Trú tại: Thôn D, xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hoá

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam.

Con ông: Nguyễn Văn L, SN 1949 và bà Đoàn Thị M, SN 1948

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T - sinh năm 1987 Và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2018 đến ngày 03/10/2018 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên toà

6. Đỗ Ngọc C - Sinh năm 1994

Trú tại: Thôn C, xã H, huyện X, tỉnh Thanh Hoá

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/10; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam.

Con ông: Đỗ Ngọc Q, SN 1964 và bà Trương Thị L, SN 1970

Bị cáo có vợ là Trần Thị Thu H - sinh năm 1995 Và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2018 đến ngày 03/10/2018 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên toà

*** Người làm chứng:**

Chị Đỗ Thị N – Sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn C, xã H, huyện X, tỉnh Thanh Hoá

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19h00' ngày 30/9/2019 Đặng Công T, Lê Văn V, Đỗ Ngọc C, Đỗ Ngọc T đều ở xã H và Nguyễn Huy Q ở thôn D, xã N, huyện X đến nhà Lại Kiên C ở thôn Thôn C, xã H, huyện X, tỉnh Thanh Hoá chơi uống rượu. Đến khoảng 21h30' cùng ngày Lại Kiên C nói “Anh em ta làm vài ván liêng đóng cái 10.000 cho vui”. Nghe vậy tất cả đều đồng ý. C đi ra quầy bán tạp hóa của gia đình lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây rồi ngồi đánh liêng cùng với Đặng Công T, Lê Văn V, Đỗ Ngọc C, Đỗ Ngọc T và Nguyễn Huy Q tại nền nhà phòng

khách. Cả hội chơi đánh bạc đến 22h40' cùng ngày thì bị tổ công tác công an huyện X, phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm số tiền 7.130.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây.

Trước khi đánh bạc Đỗ Ngọc T có 1.470.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu còn 890.000đ, thua mất 580.000đ; Đặng Công T có 1.000.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu có 1.230.000đ, thắng được 230.000đ; Lê Văn V có 1.180.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu có 1.300.000đ, thắng 120.000đ; Lại Kiên C có 1.170.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu có 1.410.000đ thắng được 240.000đ; Nguyễn Huy Q có 1.260.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu còn 840.000đ, thua 420.000đ; Đỗ Ngọc C có 1.050.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu có 1.460.000đ, thắng được 410.000đ.

Hình thức đánh liêng là dùng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây chia đều cho những người tham gia chơi, mỗi người chơi 3 cây. Trước mỗi ván người chơi phải đóng cái 10.000đ, sau đó lật bài lên đọ điểm, cao nhất là sấp (03 cây bài giống nhau), tiếp theo là liêng (03 cây bài liền kề nhau), nếu không có sấp hoặc liêng thì cộng tổng điểm của ba cây bài lại, ván bài ai cao điểm thì thắng toàn bộ số tiền đặt cửa và tiền cược của ván bài đó, nếu có hai người cao điểm nhất bằng điểm nhau thì gọi là chào, quá trình chơi thì đếm tiền đóng tiền nước ở dưới chiếu sau đó chia đều cho những người chào để cho những người không chào bỏ tiền ra mua rồi chơi tiếp nếu ai to nước thì được, nếu chào thì tiếp tục chia tiền đóng nước để mua. Trong một ván chơi, người đánh tùy theo kết quả trong tay còn có thể đánh thêm từ 10.000đ đến hết tiền dưới chân mình, người tiếp theo nếu tham gia thì phải bỏ bằng số tiền người đánh trước bỏ ra. Nếu không tham gia úp bài thì mất tiền đóng nước ván đó. Những người đánh thêm so điểm ai cao sẽ thắng.

Tại bản cáo trạng số 63/KSĐT-TA ngày 11/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Quảng Xương để xét xử các bị cáo Lại Kiên C, Lê Văn V, Đỗ Ngọc T, Đặng Công T, Nguyễn Huy Q, Đỗ Ngọc C về tội "đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

* Các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

* Kiểm sát viên tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: - Khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS đối với các bị cáo Lại Kiên C, Đỗ Ngọc T, Đặng Công T, Nguyễn Huy Q, Đỗ Ngọc C. Áp dụng khoản 2 điều 51 đối với bị cáo C. Khoản 1, 3 Điều 321; điểm h Khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Lê Văn V.

- Xử phạt: + Bị cáo Lại Kiên C từ 08 đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 16 đến 20 tháng.

+ Bị cáo Lê Văn V từ 08 đến 10 tháng tù.

+ Bị cáo Đỗ Ngọc T từ 06 đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 12 đến 16 tháng.

+ Bị cáo Đặng Công T từ 06 đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 12 đến 16 tháng.

+ Bị cáo Nguyễn Huy Q từ 06 đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 12 đến 18 tháng.

+ Bị cáo Đỗ Ngọc C từ 06 đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 12 đến 18 tháng.

Phạt bổ sung đối với các bị cáo Lại Kiên C, Lê Văn V, Đỗ Ngọc T, Đặng Công T, Nguyễn Huy Q, Đỗ Ngọc C mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng triệu đồng.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.130.000đ, tịch thu tiêu huỷ 52 cây bài tú lơ khơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thể hiện như sau: Hồi 22h40' ngày 30/9/2018 tại nhà bị cáo Lại Kiên C ở thôn C, xã H, huyện X, tỉnh Thanh Hoá. Cơ quan CSĐT công an huyện X bắt quả tang các bị cáo Lại Kiên C, Đỗ Ngọc T, Đặng Công T, Nguyễn Huy Q, Đỗ Ngọc C đang có hành vi đánh bạc trái phép, sát phạt nhau có tính chất được thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X bắt quả tang thu dưới chiếu bạc 7.130.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng không tốt đến trật tự trị an trên địa bàn. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến hậu quả nghiêm trọng khác như: Trộm cắp, gây thương tích, ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc gia đình. Hiện nay đánh bạc dưới nhiều hình thức đang diễn ra ở nhiều nơi, mọi đối tượng. Để bảo vệ trật tự công cộng, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa cần phải xử lý nghiêm các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án này các bị cáo cùng tham gia đánh bạc, song không có sự bàn bạc và cấu kết chặt chẽ với nhau vì vậy đây là đồng phạm giản đơn.

Xét vị trí vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này Lại Kiên C là người khởi xướng và cùng thực hiện tội phạm nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Các bị cáo còn lại giữ vai trò thứ 2 trong vụ án.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị Cáo Lê Văn V phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, các bị cáo còn lại không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau : Bị cáo Lê Văn V được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo còn lại được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, phạm

tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo C có bố là thương binh, được tặng thưởng huân chương vì vậy bị cáo C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hội đồng xét xử thấy: Đối với bị cáo Lê Văn V có nhân thân xấu, cần phải cách ly bị cáo V khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung tệ nạn đánh bạc. Đối với các bị cáo Lại Kiên C, Đỗ Ngọc T, Đặng Công T, Nguyễn Huy Q, Đỗ Ngọc C có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng điều 65 Bộ luật Hình sự cho hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương giáo dục trong thời gian thử thách.

[6] Về hình phạt bổ sung: Cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lại Kiên C, Lê Văn V, Đỗ Ngọc T, Đặng Công T, Nguyễn Huy Q, Đỗ Ngọc C.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây. Tịch thu sung quỹ nhà nước 7.130.000 đồng.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS đối với các bị cáo Lại Kiên C, Đỗ Ngọc T, Đặng Công T, Nguyễn Huy Q, Đỗ Ngọc C. Căn cứ khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Lại Kiên C.

Căn cứ vào Khoản 1, 3 Điều 321; điểm h Khoản 1 điều 52, điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Lê Văn V

* *Tuyên bố*: Các bị cáo Lại Kiên C, Lê Văn V, Đỗ Ngọc T, Đặng Công T, Nguyễn Huy Q, Đỗ Ngọc C Phạm tội “*Đánh bạc*”

* *Xử phạt*:

- Bị cáo Lại Kiên C 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Lê Văn V 08 tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2018.

- Bị cáo Đỗ Ngọc T 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Đặng Công T 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Huy Q 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

- Bị cáo Đỗ Ngọc C 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao các bị cáo Lại Kiên C, Đỗ Ngọc T, Đặng Công T, Đỗ Ngọc C cho UBND xã H, huyện X giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Huy Q cho UBND xã N, huyện X giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Hình phạt bổ sung:

- Phạt tiền bị cáo Lại Kiên C 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
- Phạt tiền bị Lê Văn V 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
- Phạt tiền bị cáo Đỗ Ngọc T 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
- Phạt tiền bị cáo Đặng Công T 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
- Phạt tiền bị cáo Nguyễn Huy Q 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
- Phạt tiền bị cáo Đỗ Ngọc C 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

* Về Vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.130.000 đồng
- Tịch thu tiêu huỷ 52 cây bài tú lơ khơ.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện X, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2019 giữa Công an huyện X và Chi cục thi hành án dân sự huyện X)

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016. Buộc các bị cáo Lại Kiên C, Lê Văn V, Đỗ Ngọc T, Đặng Công T, Nguyễn Huy Q, Đỗ Ngọc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Xuân Dũng